

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **50/2019/DS-ST**
Ngày: 19 - 4 - 2019
V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **ĐỖ DUY HÙNG**
2. Ông **TỔNG VĂN TỰ**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Không có tham gia.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 405/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **NGUYỄN VĂN P**, sinh năm 1967.
Địa chỉ: tổ 3, ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Ông **NGUYỄN VĂN Đ**, sinh năm 1972.
Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
(Ông P có mặt, ông Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn ông Nguyễn Văn P tại đơn khởi kiện trình bày:*
Ông với ông Đ là chỗ quen biết. Năm 2011 ông cho ông Đ vay các lần tiền của thể như sau:

Ngày 30/7/2011 âm lịch vay 150.000.000đồng, lãi suất thỏa thuận 2.000đồng/ 1.000.000đồng/ ngày, thời gian trả khi nào ông cần sẽ báo trước 01 tháng. Sau khi ông Đ vay đã đóng lãi được 04 tháng.

Ngày 08/11/2011 âm lịch(ngày dương lịch là 02/12/2011) vay 200.000.000đồng, lãi suất thỏa thuận 1.000đồng/ 1.000.000đồng/ ngày, thời gian vay 01 tuần(tức đến ngày 18/11/2011 âm lịch trả) các lần vay ông Đ đều có viết biên nhận.

Năm 2016 ông Đ trả ông được 100.000.000đồng, hiện còn nợ 250.000.000đồng ông đã nhiều lần yêu cầu trả tiền nhưng ông không thực hiện.

Ông P yêu cầu ông Đ trả 250.000.000đồng vốn và tiền lãi tính theo lãi suất quá hạn do Ngân hàng nhà nước qui định từ ngày 19/11/2011 âm lịch đến ngày xét xử, trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa ông P yêu cầu ông Đ trả 250.000.000đồng tiền vốn và yêu cầu trả lãi đối với số tiền 200.000.000đồng theo lãi suất chậm trả qui định của pháp luật từ ngày 19/11/2012 âm lịch tính ra ngày dương lịch là ngày 13/12/2011. Vốn lãi trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ dù được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không tham gia tố tụng và không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn Đ dù được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông. Đối với ông P tại phiên tòa chỉ yêu cầu ông Đ trả lãi của số tiền vay 200.000.000đồng theo lãi suất chậm trả do pháp luật qui định. Xét thấy đây là quyền tự định đoạt của đương sự phù hợp pháp luật nên được ghi nhận theo qui định tại điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, kèm theo đơn khởi kiện của mình ông P có cung cấp chứng cứ 02 giấy biên nhận nợ ngày 30/7/2011AL và ngày 02/12/2011 thể hiện ông Đ có vay ông P 350.000.000đồng có chữ ký và ghi họ tên của ông Đ giao cho ông P để làm tin. Tuy trong giấy nhận nợ không thể hiện lãi suất nhưng ông P khai số tiền vay 150.000.000đồng lãi suất là 2.000đồng/ 1.000.000đồng/ ngày và ông Đ đóng lãi được 04 tháng, còn số tiền vay 200.000.000đồng lãi suất 1.000đồng/ 1.000.000đồng/ ngày và thời hạn vay là 01 tuần nhưng phía ông Đ không có trả lãi cho ông. Ông đã nhiều lần liên lạc yêu cầu ông Đ trả tiền nhưng ông Đ mới trả được 100.000.000đồng dẫn đến quyền, lợi ích nguyên đơn bị xâm phạm nên mới khởi kiện ra Tòa án. Mặc khác từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay ông Đ dù nhận đầy đủ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Đây là ông tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích của mình nên có thiệt thòi gì thì ông tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử buộc ông Đ trả cho ông P 250.000.000đồng tiền vay là có cơ sở.

[3] Đối yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa ông P yêu cầu ông Đ trả lãi số tiền vay 200.000.000đồng theo lãi suất chậm trả do pháp luật qui định từ ngày 19/11/2011 âm lịch tính ra ngày dương lịch là 13/12/2011. Xét thấy tại biên nhận mượn tiền 200.000.000đồng các bên không có thể hiện lãi suất nên việc ông P khai có thỏa thuận lãi 1.000đồng/ ngày nhưng không có chứng cứ gì chứng minh, phía ông Đ không có ý kiến thừa nhận việc này. Tuy nhiên trong biên nhận thể hiện thời gian trả tiền là 01 tuần và ông P cũng xác định hết thời hạn thỏa thuận nhưng đến nay ông Đ vẫn không trả tiền. Nên việc ông P yêu cầu ông Đ trả tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo mức lãi suất do pháp luật qui định tính từ ngày 19/11/2011 âm lịch, qui ra ngày dương lịch là ngày 13/12/2011 là có cơ sở.

[4] Lãi suất chậm trả được tính như sau: Từ ngày 13/12/2011 đến ngày xét xử tính tròn là 88 tháng.

Lãi chậm trả của được tính: (200.000.000đồng x 10% x 88 tháng)/ 12 tháng = 146.666.700đồng(tính tròn).

[5] Về án phí: Hoàn lại cho ông P số tiền tạm ứng án phí đã đóng. Ông Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn P.

- Buộc ông Nguyễn Văn Đ phải trả cho ông Nguyễn Văn P số tiền 250.000.000đồng tiền vốn và 146.666.700đồng tiền lãi. Tổng cộng là 396.666.700đồng.

Kể từ ngày ông P có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Đ chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 19.833.000đồng(tính tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại ông Nguyễn Văn P 6.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 09451 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

- Về thời hạn kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN TÚ ANH

